

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2022/HS-ST

Ngày 22-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bạch Hưng Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Hải và bà Lê Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở UBND xã Y, huyện D, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Văn L, (tên gọi khác: không); sinh năm 1999 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Z, xã Y, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2022 đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Văn N, (tên gọi khác: không); sinh năm 2001 tại xã Y, huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm X, xã Y, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H3 và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2022 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/01/2022, Hoàng Văn L điều khiển xe máy chở theo Nguyễn Văn N đi công việc. Trên đường về đến khu vực cầu vượt Yên Lý (thuộc địa phận xã Y) thì cả hai nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng. L gọi điện thoại cho Nguyễn Quốc Đ hỏi: “*Anh còn không để cho em hai triệu hai?*”, nghĩa là L hỏi Đ có ma túy hồng phiến không bán cho L 2.200.000 đồng. Đ hỏi lại: “*Tài khoản còn tiền không?*”, thì L quay sang hỏi N: “*Tài khoản em còn tiền không?*”. N nói “*Tài khoản em hết rồi*”. Sau đó, L nói với Đ “*Tài khoản không có tiền lấy tiền mặt nhá*”. Đ đồng ý và hẹn L để tiền ở trên bờ tường rào trước cổng nhà Đ. L đi đến nhà Đ (ở xóm 3, xã Y), để tiền ở bờ tường rào trước cổng nhà Đ, rồi điều khiển xe đi cách nhà Đ một đoạn thì dừng lại gọi điện thoại cho Đ nói “*Tiền em để ở tường rào trước nhà*”. Một lúc sau, L và N điều khiển xe quay lại, Đ đứng trong sân nói với L: “*Ở dưới đường nhá em*”. L nhìn xuống dưới đất ở mép đường cách cổng nhà Đ khoảng 02 mét có 01 gói bên ngoài quấn băng keo màu đen. N xuống xe lấy gói ma túy đưa cho L, L cầm gói ma túy rồi điều khiển xe máy chở N về nhà mình. Khi về đến nhà, L và N vào phòng ngủ của L mở gói ma túy trên ra lấy toàn bộ ma túy bỏ vào một túi nilon màu trắng, quấn bên ngoài bằng băng keo màu đen rồi cất giấu ở trên mép tường trước cổng nhà L. Sau đó N đi chơi, còn L đi mua nước uống. Sau khi về L lấy 04 viên ma túy từ gói ma túy L vừa mua được cho vào 01 bao nilon màu đen, bên ngoài quấn băng keo màu đen. Số ma túy còn lại L gói lại rồi cất vào vị trí cũ.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, L lấy gói ma túy 04 viên đi ra khỏi nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Diễn Châu kiểm tra, bắt quả tang. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của L 01 gói nilon màu đen, bên ngoài quấn băng keo màu đen, bên trong có 04 viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, nghi là ma túy; thu giữ tại vị trí mép bờ tường, cạnh vị trí đứng của L 01 gói nilon màu trắng, quấn băng keo màu đen, bên trong chứa các viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, nghi là ma túy.

Vào hồi 03 giờ 05 phút ngày 11/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu thi hành lệnh giữ người khẩn cấp đối với Nguyễn Văn N.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 11/01/2022 của Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An và Kết luận giám định số 177/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 15/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 02 mẫu các viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau thu giữ của Hoàng Văn L gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Các viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau (37 viên) thu giữ của Hoàng Văn L có tổng khối lượng là 3,75 gam.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKSDC ngày 20/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Hoàng Văn L và Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Văn L và Nguyễn Văn N mỗi bị cáo từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa vật chứng thu giữ của Hoàng Văn L sau khi đã lấy mẫu giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, đã qua sử dụng, thu giữ của Hoàng Văn L; trả lại cho Hoàng Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, đã qua sử dụng; trả lại cho Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, đã qua sử dụng. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội, không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp nội dung cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra khác đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 10/01/2022, tại khu vực xóm Z, xã Y, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, Hoàng Văn L thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 3,75 gam với mục đích để sử dụng. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận số ma túy trên là của Hoàng

Văn L và Nguyễn Văn N cùng nhau chung tiền đi mua về sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và suy yếu nòi giống của dân tộc. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội có tính chất nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo nhận thức được tác hại to lớn của ma túy, nó thực sự là một hiểm họa lớn đối với con người và xã hội, làm xói mòn đạo đức lối sống, đồng thời là căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Thế nhưng mặc dù tuổi đời còn rất trẻ, thay vì tích cực học tập, tham gia lao động sản xuất, sống có trách nhiệm với gia đình và xã hội thì các bị cáo lại chọn cho mình lối sống buông thả, sớm đưa đời ăn chơi dẫn đến sa vào con đường nghiện ngập, bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi không có sự bàn bạc, phân công và cấu kết chặt chẽ với nhau, nên không xem là phạm tội có tổ chức. Tuy nhiên, cần phân hóa vai trò, đánh giá tính chất, mức độ tham gia của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng và sát đúng với hành vi mà các bị cáo thực hiện. Theo đó, Hoàng Văn L là người khởi xướng, trực tiếp liên lạc với Nguyễn Quốc Đ để mua ma túy sau đó trực tiếp cất giấu số ma túy mua được. Vì vậy, L phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án, cần quyết định mức hình phạt cao hơn Nguyễn Văn N là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải. Vì vậy cần áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào cho các bị cáo với mức hình phạt như đề xuất của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không vì mục đích vụ lợi. Theo tài liệu điều tra thì các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, còn sống phụ thuộc vào gia đình. Vì vậy xét miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 37 viên ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 3,75 gam thu giữ của Hoàng Văn L, đã sử dụng hết 7 viên có khối lượng 0,7

gam để giám định, còn lại 30 viên có khối lượng 3,05 gam cùng các vật dụng đóng gói đã được niêm phong là vật chứng cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

Chiếc điện thoại di động Nokia màu đen, đã qua sử dụng, thu giữ của Hoàng Văn L (được bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy) là phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, đã qua sử dụng thu giữ của Hoàng Văn L và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn N không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho các bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Sự cần thiết của việc đưa vụ án ra xét xử lưu động: Trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện nhà xảy ra nhiều với tính chất, mức độ ngày càng nghiêm trọng và phức tạp hơn. Vì thế, việc đưa vụ án ra xét xử lưu động là cần thiết nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả của công tác phòng ngừa, đấu tranh triệt phá các đường dây, ổ nhóm tội phạm về ma túy và tệ nạn ma túy; kiểm chế và giải quyết cơ bản tình hình phức tạp về ma túy tại các tuyến, địa bàn trọng điểm; răn đe các đối tượng bất chấp quy định của pháp luật thực hiện các hiện hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy. Đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật và tinh thần đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trong quần chúng nhân dân.

[10] Đối với Nguyễn Quốc Đ là người bán ma túy cho Hoàng Văn L qua xác minh hiện nay không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 11/01/2022).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 11/01/2022).

- Việc xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa 3,05 gam (30 viên) ma túy Methamphetamin, 01 gói nilon màu đen bên ngoài quấn băng keo màu đen, 01 gói nilon màu trắng bên ngoài quấn băng keo màu đen, 01 phong bì niêm phong ban đầu để tiêu hủy.

Tịch thu 01 điện thoại di động Nokia màu đen, đã qua sử dụng để sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho Hoàng Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, đã qua sử dụng.

Trả lại cho Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo phiếu nhập kho số NK 111 ngày 26/4/2022.

- Án phí: Các bị cáo phải nộp mỗi người 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- CQĐT Công an huyện Diễn Châu;
- Cơ quan THA Hình sự huyện Diễn Châu;
- Chi cục THA Dân sự huyện Diễn Châu;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bạch Hưng Thành

